

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Số: 1080/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 830/TTr-STTTT ngày 09 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã,

phường, thị trấn; các cơ quan báo chí và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh,
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh



QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**
(Kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-UBND ngày 23/7/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về người phát ngôn, chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với:

1. Cơ quan hành chính nhà nước, gồm:
 - a) Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - c) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);
 - d) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).
2. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:
 - a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là người phát ngôn chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên (sau đây gọi chung là người phát ngôn);
 - c) Người có trách nhiệm thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền thực hiện phát ngôn (sau đây gọi chung là người được ủy quyền phát ngôn) hoặc giao nhiệm vụ phối hợp với người phát ngôn thực hiện

phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại điểm b khoản 1 Điều này nếu không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm:

- a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh;
- b) Trường hợp người đứng đầu các sở, ban, ngành không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó là người được giao phụ trách cơ quan thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân cấp huyện, gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- b) Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Ủy ban nhân dân cấp xã, gồm:

- a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
- b) Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì ủy quyền cho cấp phó của mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

5. Họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ email của người phát ngôn phải được công bố bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông và được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước.

6. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều này được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định.

Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ email của người được ủy quyền phát ngôn, văn bản ủy quyền phải được gửi về Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí và đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước hoặc niêm yết tại trụ sở (đối với Ủy ban nhân dân cấp xã chưa có Trang thông tin điện tử) trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

7. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b,

điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 4 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

8. Cá nhân của cơ quan hành chính nhà nước không được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí vẫn được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định pháp luật nhưng không được nhân danh cơ quan hành chính nhà nước để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã cung cấp.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo theo quy định tại Điều 41 Luật Báo chí.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng/Trang thông tin điện tử hoặc Trang mạng xã hội chính thức của cơ quan hành chính nhà nước.
3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên. Việc trả lời phỏng vấn trên báo chí được thực hiện theo quy định tại Điều 40 Luật Báo chí.
4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh tổ chức.
6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về tình hình kinh tế - xã hội, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh theo các hình thức sau:

a) Hàng tháng cung cấp thông tin bằng văn bản về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh cho báo chí và cập nhật thông tin chính thống trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh tại địa chỉ <http://quangngai.gov.vn>;

b) Ít nhất 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí; việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành;

c) Trường hợp cần thiết, tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí

bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo tỉnh tổ chức.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về hoạt động của cơ quan, địa phương thuộc phạm vi quản lý cho báo chí qua các hình thức sau:

a) Cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình;

b) Cử người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu;

c) Trường hợp cần thiết, các sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc có thể thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về công tác quản lý, điều hành của địa phương cho Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi xảy ra các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của cơ quan hành chính nhà nước thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của cơ quan hành chính nhà nước thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan đã được nêu trên báo

chí hoặc về các sự kiện, vấn đề nêu tại khoản 1 Điều này.

3. Chủ động theo dõi, nắm bắt thông tin phản ánh trên báo chí. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin thiếu chính xác, sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan quản lý, người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải chủ động cung cấp đầy đủ thông tin chính thống cho cơ quan báo chí (gửi văn bản hoặc tổ chức họp báo), yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật, đồng thời báo cáo kết quả bằng văn bản gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước có thể trực tiếp phát ngôn hoặc giao nhiệm vụ cho người phát ngôn của cơ quan hoặc ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan hành chính thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 3 Quy chế này.

2. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị kể cả trong trường hợp ủy quyền cho người khác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước tổ chức chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan mình.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Được nhân danh đại diện cơ quan hành chính nhà nước phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Có quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân có liên quan trong cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin định kỳ, đột xuất cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 của Quy chế này; để trả lời các phản ánh, kiến nghị, phê bình, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân do cơ quan báo chí chuyển đến hoặc đăng, phát trên báo chí theo quy định của pháp luật.

Các đơn vị, cá nhân khi có yêu cầu của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn về việc cung cấp thông tin để thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí có trách nhiệm thực hiện đúng yêu cầu về nội dung và thời hạn cung cấp thông tin.

3. Có quyền từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan nhà nước đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, chương trình, đề án, dự án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

4. Có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

5. Trong trường hợp các cơ quan báo chí đăng, phát không chính xác nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đã phát ngôn, người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có quyền nêu ý kiến phản hồi bằng văn bản đến cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí hoặc khởi kiện tại Tòa án.

6. Được tham dự tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về kỹ năng và các quy định của pháp luật về phát ngôn, báo chí.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực, khách quan, đầy đủ nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp; đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan hành chính nhà nước của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định sau đây:

a) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi của báo điện tử được thực hiện ngay khi nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm; thông tin cải chính,

xin lỗi phải được lưu giữ trên báo ít nhất là 07 ngày kể từ ngày đăng, phát cải chính, xin lỗi;

b) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi trên báo in, báo nói, báo hình phải được thực hiện trong thời hạn 02 ngày đối với báo ngày, báo nói, báo hình; trong số ra gần nhất đối với báo tuần, tạp chí, tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm. Đối với tạp chí xuất bản trên 30 ngày một kỳ thì phải có văn bản trả lời ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và phải đăng trong số ra gần nhất;

c) Cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử tổng hợp đã đăng, phát thông tin, trích dẫn nguồn tin của cơ quan báo chí khác có nội dung phải cải chính, xin lỗi cũng phải thực hiện đăng lại nội dung cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí vi phạm;

Cơ quan báo chí đã đăng, phát nội dung thông tin vi phạm, sau khi thực hiện cải chính, xin lỗi phải có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận về việc sử dụng tin, bài của báo mình để thực hiện đăng lại lời cải chính, xin lỗi.

3. Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác khi có nhu cầu mở văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú tại Quảng Ngãi phải có văn bản gửi Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, quản lý theo quy định tại Điều 22, Luật Báo chí.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, xử lý thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan làm rõ những thông tin liên quan đến nội dung báo chí nêu và yêu cầu cơ quan báo chí cải chính việc đăng tải thông tin sai sự thật.

3. Tổ chức cho báo chí tiếp xúc, phỏng vấn lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành liên quan tổ chức họp báo theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 11. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này của các cơ quan hành chính nhà nước và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp danh sách người

phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; đồng thời, công khai danh sách Văn phòng đại diện, phóng viên thường trú và cộng tác viên theo dõi địa bàn của các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương khác hoạt động tại Quảng Ngãi trên Trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành liên quan tổ chức họp báo theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức họp giao ban báo chí định kỳ hàng tháng.

5. Chủ trì việc tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí cho người phát ngôn của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

7. Định kỳ hàng năm (*trước ngày 31/12*) báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước

1. Cung cấp danh sách người phát ngôn của cơ quan, đơn vị bằng văn bản cho Sở Thông tin và Truyền thông và phải đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Trường hợp ủy quyền phát ngôn phải công bố trong thời hạn 12 giờ kể từ khi ký văn bản ủy quyền.

2. Thực hiện nghiêm việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định:

a) Báo cáo định kỳ:

- Báo cáo 6 tháng: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hàng năm, các cơ quan hành chính nhà nước, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, các cơ quan hành chính nhà nước báo cáo kết quả thực hiện Quy chế này bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Báo cáo đột xuất:

Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện báo cáo khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Nội dung báo cáo:

a) Khái quát đặc điểm, tình hình chung của cơ quan, địa phương (thời điểm báo cáo);

b) Tình hình thực hiện các quy định cụ thể về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương. Trong đó nêu rõ: Số lượt phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí, nguồn cung cấp thông tin; Nội dung, hình thức cung cấp thông tin cho báo chí (định kỳ, đột xuất hoặc bất thường); Việc thực hiện các quy định về công khai danh tính, quyền và trách nhiệm của người Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tên cơ quan báo chí thu thập thông tin phát ngôn;

c) Đánh giá kết quả sau khi cung cấp thông tin cho báo chí, về mức độ ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, chính trị trong cơ quan, đơn vị và ngoài xã hội. Trong đó nêu rõ: ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân hoặc giải pháp (nếu có);

d) Những kiến nghị, đề xuất có liên quan đến việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, địa phương (nếu có).

Điều 13. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp các cơ quan, đơn vị của Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh có quy định về phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí khác với các quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của cơ quan Trung ương.

Điều 14. Khen thưởng

Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các quy định của Quy chế này được xem xét, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Xử lý vi phạm

Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc thực hiện không đầy đủ các quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật./.